

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HS-ST
Ngày: 08-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Lệ Thanh và ông Nguyễn Đình Huân.

Thư ký phiên tòa: ông Phan Thái Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường UBND phường L, tỉnh Lâm Đồng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Xuân L** (tên gọi khác: L teo), sinh năm 1987 tại Lâm Đồng; Căn cước công dân số 060087010986 cấp ngày 21/9/2022.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: khu phố B, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Đ và bà Hàng Thị Tuyết M; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 10/11/2022, bị TAND thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 41/2022/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 06/10/2024.

Nhân thân: Ngày 18/01/2008, bị Chủ tịch UBND thị xã L, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm Giáo dục - Lao động - Xã hội tỉnh B, với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định số 52/QĐ-UBND. Ngày 20/01/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 01/2014/HSST, đã được xoá án tích. Ngày 28/6/2019 bị Chủ tịch UBND phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái

phép chất ma túy tại Quyết định số 13/QĐ-UBND. Ngày 09/10/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TA. Ngày 09/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng do vi phạm nội quy, quy chế, đánh xâm phạm sức khỏe học viên khác, tại Quyết định số 08/2020/QĐ-TA. Ngày 16/10/2024 bị UBND phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận ra quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 1777/QĐ-UBND thời hạn từ ngày 16/10/2024 đến ngày 16/10/2026.

Bị cáo bị bắt ngày 30/01/2026, tạm giam tại Phân trại tạm giam L, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân L là đối tượng nghiện ma túy, bị UBND phường P, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 16/10/2025, thời hạn 02 năm từ ngày 16/10/2024 đến 16/10/2026. Vào khoảng 20 giờ ngày 14/12/2025, L đi xuống khu vực T thuộc phường P, tỉnh Lâm Đồng mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng rồi đem về nhà ở khu phố B, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Tại nhà, L đổ hết ma túy vào bộ D sử dụng ma túy và sử dụng bằng cách đốt nóng hút vào cơ thể. Đến khoảng 11 giờ ngày 15/12/2025, trên cơ sở trình báo của người dân, Công an phường P đã đưa L về trụ sở làm việc, thu mẫu nước tiểu của L và ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy theo quy định. Tại Kết luận giám định số 1655/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSKV15-HS ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Bùi Xuân L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị: tuyên bố bị cáo Bùi Xuân L phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025): Xử phạt bị cáo Bùi Xuân L từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Bị cáo Bùi Xuân L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Bùi Xuân L là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; sau khi chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào ngày 06/10/2024, bị cáo chịu sự quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của UBND phường P với thời gian 02 năm từ ngày 16/10/2024 đến ngày 16/10/2026. Tuy nhiên, đến ngày 14/12/2025 bị cáo Bùi Xuân L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Kết luận giám định số 1655/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Bùi Xuân L được niêm phong gửi giám định.

Xét thấy: bị cáo Bùi Xuân L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, nên đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực A - Lâm Đồng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, nên cần phải xử phạt thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một khoảng thời gian phù hợp để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt tương xứng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5]. Theo lời khai của bị cáo Bùi Xuân L đã mua ma túy của một người đàn ông tại khu vực xóm S thuộc phường L, tỉnh Lâm Đồng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân L phạm tội “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2026.

2. Về án phí: buộc bị cáo Bùi Xuân L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - ngày 08/5/2026. (*Đã giải thích quyền kháng cáo*).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 15 - Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CQ.CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- CQ. THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam La Gi;
- UBND phường La Gi (thay TB);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng (khi án có HLPL);
- THAHS TAND khu vực 15 - Lâm Đồng;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tân